

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Bệnh Nội Khoa (Veterinary Internal Medicine)**

- Mã số học phần: NN748

- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ

- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết.

2. Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn Thú y, Khoa Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết

- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Môn học cung cấp những kiến thức nâng cao về các các bệnh không truyền lây, quản lý và phòng chống ngăn ngừa bệnh. Môn học cung cấp cho học viên kiến thức về nguyên nhân, cơ chế gây bệnh, triệu chứng, các phương pháp chẩn đoán, xây dựng phác đồ điều trị và phương pháp phòng bệnh hiệu	6.1.2
4.2	Học viên tìm ra được biện pháp phòng bệnh và điều trị bệnh hiệu quả (bệnh xảy ra bên trong cơ thể và không có tính truyền nhiễm)	6.2.1
4.3	Tự tin khả năng giao tiếp, cách ứng xử và cách giải quyết vấn đề về chuyên môn. Có niềm đam mê trong học tập và nghiên cứu chuyên sâu về bệnh trên vật nuôi	6.2.2
4.4	- Hình thành tính trách nhiệm và chuẩn xác khám bệnh, chẩn đoán bệnh và điều trị bệnh - Duy trì việc cập nhật bổ sung kiến thức chuyên môn	6.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Kiến thức cơ bản về bệnh nội khoa gia súc, bệnh ở các cơ quan của cơ thể mà không có tính truyền lây bao gồm nguyên nhân, cơ chế, triệu chứng bệnh tích, phòng và trị bệnh.	4.1	6.1.2

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
CO2	Hiểu biết được các phương pháp chẩn đoán bệnh bao gồm chẩn đoán lâm sàng và cận lâm sàng. Nắm vững được chức năng vai trò của các phương pháp cận lâm sàng để chỉ định phù hợp	4.1	6.1.2
	<b>Kỹ năng</b>		
CO3	Vận dụng kiến thức để chẩn đoán bệnh chính xác, xây dựng được phác đồ điều trị, phòng bệnh phù hợp để nâng cao hiệu quả trong điều trị cũng như hiệu quả kinh tế.	4.2	6.2.1
CO4	Hợp tác, thuyết trình trong việc giải quyết các vấn đề nghiên cứu, duy trì việc cập nhật bổ sung kiến thức chuyên môn	4.3	6.2.2
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO5	Có thái độ tích cực trong việc học tập, thực hành chuyên môn.	4.4	6.3
CO6	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong thực tế.	4.4	6.3

#### 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về các bệnh xảy ra ở các cơ quan bên trong của cơ thể động vật (Thần kinh, nội tiết, tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, bài tiết) và không truyền lây.
- Các nội dung mà nội khoa thú y đề cập tới ở mỗi bệnh bao gồm: Nguyên nhân gây bệnh, Cơ chế bệnh, phương pháp chẩn đoán, Các triệu chứng của bệnh, Tiên lượng bệnh, Phương pháp phòng và điều trị
- Các kiến thức thu nhận được trong quá trình học tập môn học này sẽ giúp học viên lý luận, phân tích để chẩn đoán chính xác bệnh, xây dựng được phác đồ điều trị và phòng bệnh nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi. Đồng thời, học viên hiểu rõ hơn tầm quan trọng của công tác thú y việc bảo vệ sức khoẻ con người và các loài động vật nuôi.

#### 7. Cấu trúc nội dung học phần:

##### Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
<b>Chương 1.</b>	<b>Đại cương về bệnh nội khoa gia súc</b>	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
1.1.	Những đặc điểm của bệnh nội khoa gia súc		
1.2.	Các nguyên tắc điều trị học		
1.3.	Những liệu pháp tăng cường miễn dịch		
<b>Chương 2.</b>	<b>Bệnh thuộc hệ hô hấp</b>	3	CO1, CO2,

2.1	Chức năng hệ hô hấp		CO3, CO4, CO5, CO6
2.2.	Các nguyên nhân của bệnh đường hô hấp		
2.3.	Cơ chế sinh bệnh		
2.4.	Triệu chứng, bệnh tích		
2.5.	Phương pháp điều trị và phòng bệnh		
<b>Chương 3.</b>	<b>Bệnh thuộc hệ tuần hoàn</b>	3	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
3.1.	Chức năng hệ tuần hoàn		
3.2.	Các nguyên nhân của bệnh đường hô hấp		
3.3.	Cơ chế sinh bệnh		
3.4.	Triệu chứng, bệnh tích		
3.5.	Phương pháp điều trị và phòng bệnh		
<b>Chương 4.</b>	<b>Bệnh thuộc hệ tiêu hóa</b>	3	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
4.1.	Chức năng hệ tiêu hóa		
4.2.	Các nguyên nhân của bệnh đường hô hấp		
4.3.	Cơ chế sinh bệnh		
4.4.	Triệu chứng, bệnh tích		
4.5.	Phương pháp điều trị và phòng bệnh		
<b>Chương 5.</b>	<b>Bệnh thuộc hệ tiết niệu</b>	3	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
5.1.	Chức năng hệ tiết niệu		
5.2.	Các nguyên nhân của bệnh đường hô hấp		
5.3.	Cơ chế sinh bệnh		
5.4.	Triệu chứng, bệnh tích		
5.5.	Phương pháp điều trị và phòng bệnh		
<b>Chương 6.</b>	<b>Bệnh thuộc hệ thần kinh</b>	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
6.1.	Chức năng hệ thần kinh		
6.2.	Các nguyên nhân của bệnh đường hô hấp		
6.3.	Cơ chế sinh bệnh		
6.4.	Triệu chứng, bệnh tích		
6.5.	Phương pháp điều trị và phòng bệnh		

#### 8. Phương pháp giảng dạy:

- Kết hợp giữa thuyết trình, đặt câu hỏi, thực hành và báo cáo chuyên đề
- Trình chiếu hình ảnh và video clip liên quan

#### 9. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	50% Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO1, CO2, CO3, CO4
2	Điểm bài tập	100% Số bài tập đã làm/số bài tập được giao	10%	CO5, CO6
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia	5%	CO5, CO6
4	Điểm thực hành/thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/... - Tham gia 100% số giờ	10%	CO5, CO6
5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút)	15%	CO1, CO2, CO3
6	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	CO1, CO2, CO3

### 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] (Giáo trình chẩn đoán bệnh nội khoa gia súc (2006), Phạm Ngọc Thạch (chủ biên), Hồ Văn Nam, Chu Đức Thắng, NXB Nông Nghiệp Hà Nội	...
[2] Bệnh nội khoa (2012), Ngô Quý Châu (chủ biên), Nguyễn Lâm Việt, Nguyễn Đạt Anh, Phạm Quang Vinh, Đại học y dược Hà Nội, NXB Y học Hà Nội	636.0896/th102
[3] The merck veterinary manual (2005)/ Editor: Cynthia M.;	636.088/M553

Associate editor: Scott Line Philadelphia: Merck & Co., 2005

[4] Internal medicine/ Adam Brochert. Philadelphia, Pa: Hanley & Belfus (2002) 616/B864

[5] Bradford P. Smith (2009), Large animal internal medicine, 4<sup>th</sup> edition, Elsevier Inc., USA

[6] Eugene Braunwald, Jean D. Wilson, Kurt J. Isselbacher, Robert G. Petersdorf, Joseph B. Martin, Anthony S. Fauci and Richard K. Root (2012), Harrison's principles of internal medicine, 7th Edition, McGraw-hill.

## 12. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-10	Tất cả các chương lý thuyết từ chương 1 đến chương 6	20		Trước từng buổi học, nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6], nội dung có liên quan từng chủ đề sắp học + Mở rộng kiến thức qua thông tin tạp chí và internet nội dung có liên quan chủ đề sắp học + Làm việc nhóm
11-15	Tất cả các bài thực hành từ bài 1 đến bài 3		20	Nghiên cứu giáo trình thực tập trước cho từng buổi thực tập và báo cáo seminar.

Cần Thơ, ngày 13 tháng 10 năm 2020

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TRẦN THỊ THẢO

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
CẦN THƠ  
Lê Văn Vàng